

Số: 20/CB2026-FT1

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 05 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1 (FUTU1)

Mã chứng khoán: FT1

Địa chỉ: Đường 3/2, tổ 10, Phường Bá Xuyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

Điện thoại (0208)3862-396

Loại thông tin công bố: Định kỳ

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Đức Giang - Người được uỷ quyền công bố thông tin, Số điện thoại: 0963467111

2. Nội dung báo cáo/ Công bố thông tin:

FUTU1 đã công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 từ ngày 06/05/2026 tại địa chỉ <http://futu1.com.vn>. Trong quá trình rà soát tài liệu, FUTU1 cập nhật, hoàn thiện một số nội dung trong tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

FUTU1 trân trọng công bố thông tin này để Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các đơn vị liên quan biết, đồng thời thực hiện công bố ra công chúng theo quy định.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của FUTU1 vào ngày 27/05/2026 tại đường dẫn <http://futu1.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được cập nhật.

Đại diện tổ chức
Người được uỷ quyền UQCBTT *uk*
**CÔNG TY
CỔ PHẦN
PHỤ TÙNG MÁY
SỐ 1**
Đức Giang
P. BÁ XUYỀN - T. THÁI NGUYÊN
Nguyễn Đức Giang

**DANH MỤC DỰ THẢO TÀI LIỆU ĐƯỢC RÀ SOÁT, CẬP NHẬT
NỘI DUNG PHỤC VỤ HỌP ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.
2. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
3. Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
4. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch lợi nhuận 2026.
5. Tờ trình về việc thay đổi mã ngành nghề kinh doanh



Số:/BC-GD

Thái Nguyên, ngày.....tháng.....năm 2026

DỰ THẢO



BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2025
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026
Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2025

I. Đặc điểm, tình hình

1. Tình hình kinh tế xã hội

Năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường, tác động, ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu, nhất là: quan điểm quá khác biệt giữa các bên liên quan tới cuộc xung đột giữa Nga – Ukraine, giữa Mỹ, Israel - Iran hiện nay khiến việc tìm kiếm một giải pháp hòa bình vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn.

Ở trong nước, chúng ta có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Nền kinh tế Việt Nam đang phát triển, trong quá trình chuyển đổi, có độ mở lớn, quy mô còn khiêm tốn, sức chống chịu, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động chưa cao nên chịu tác động mạnh từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất; các chuỗi cung ứng bị đứt gãy.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn. Nhiều giải pháp đã được tích cực triển khai thực hiện như: giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; bình ổn thị trường vàng, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; triển khai các gói tín dụng hỗ trợ các ngành, lĩnh vực; miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất, hỗ trợ doanh nghiệp; miễn và gia hạn visa cho khách du lịch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản; công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện.

2. Tình hình thị trường xe máy trong nước

Năm 2025 thị trường xe máy phục hồi nhẹ sau giai đoạn suy giảm kéo dài. Trong những năm trước, doanh số của VAMM giảm dần đều từ mức 3,3 triệu xe (năm 2018) xuống còn 2,5 triệu xe (năm 2023). Chỉ duy nhất năm 2022, doanh số tăng trưởng do nhu cầu mua sắm và đi lại tăng đột biến sau đại dịch Covid-19.

Năm 2026 được xem là thời điểm bản lề, đánh dấu quá trình định hình lại thị trường xe máy tại Việt nam khi các quy định hạn chế xe máy sử dụng động cơ xăng

bắt đầu có hiệu lực rõ ràng hơn tại nhiều đô thị lớn. Dù lộ trình chuyển đổi đã được nhắc đến từ nhiều năm trước, nhưng đến năm 2026, các yếu tố pháp lý, hạ tầng và hành vi tiêu dùng mới thực sự hội tụ, tạo ra bước ngoặt mang tính cấu trúc cho toàn thị trường.

Đặc biệt, năm 2026 do tình hình bất ổn địa chính trị giữa các quốc gia Mỹ, Israel với Iran và Nga với Ukraine dẫn đến các loại vật tư hàng hoá tăng đột biến, đặc biệt là dụng cụ cắt. Một số vật tư hàng hoá về chậm do vận chuyển.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính SXKD năm 2025 so với NQ ĐHĐCĐ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	TH 2025	TH 2025/ TH 2024 (%)	TH2025/ KH2025 (%)
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ đồng	889,24	925	905,68	101,85	97,91
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	923,48	960	944,49	102,28	98,38
	- Doanh thu BH&CCDV	Tỷ đồng	920,49	960	938,81	101,99	97,79
	- Doanh thu HĐ tài chính và thu nhập khác	Tỷ đồng	2,99	0	5,68	189,97	-
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	87,87	68	78,47	89,30	115,40
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	69,43	54,4	62,39	89,86	114,69
5	Giá trị đầu tư sau thuế	Tỷ đồng	27,97	42,471	41,624	148,82	98,01
6	Thu nhập BQ của người lao động	Tr.đồng	15,56	14,55	15,78	101,41	108,45
7	Đã nộp ngân sách nhà nước	%	100%	100%	100%	100	100

Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2025 đạt 905,68 tỷ đồng, bằng 97,91% kế hoạch năm 2025 và bằng 101,85% so với thực hiện năm 2024. Tổng doanh thu đạt 944,49 tỷ đồng trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 938,81 tỷ đồng, bằng 97,79% kế hoạch năm 2025 và bằng 101,98% so với thực hiện năm 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 62,39 tỷ đồng, bằng 114,69% kế hoạch năm 2025 và bằng 89,86% so với thực hiện năm 2024.

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của FUTU1 tiếp tục chịu tác động từ những biến động của thị trường, đặc biệt là xu hướng giảm của thị trường xe máy sử dụng động cơ đốt trong, trong khi các phương tiện sử dụng năng lượng điện đang phát triển. Trước những thay đổi này, Công ty đã chủ động phát triển và mở rộng danh mục sản phẩm cơ khí ngoài lĩnh vực phụ tùng xe máy, đồng thời tăng cường phát triển các sản phẩm phục vụ xuất khẩu nhằm giảm sự phụ thuộc vào thị trường truyền thống.

Nhờ định hướng trên, hoạt động xuất khẩu tiếp tục duy trì tăng trưởng, sản lượng xuất khẩu năm 2025 tăng khoảng 12% so với năm trước, góp phần bù đắp sự sụt giảm của một số sản phẩm phụ tùng xe máy truyền thống. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng hợp tác với một số khách hàng trong lĩnh vực cơ khí, ô tô trong nước và các đối tác tại thị trường châu Âu.

Song song với việc mở rộng thị trường và phát triển sản phẩm, Công ty tiếp tục chú trọng công tác quản lý chi phí. Kế hoạch chi phí được xây dựng và kiểm soát theo tháng, quý và năm, giúp các đơn vị chủ động trong điều hành sản xuất và góp phần đảm bảo mục tiêu lợi nhuận. Các biện pháp tiết giảm chi phí được triển khai đồng bộ, trong đó công tác quản lý tồn kho có chuyển biến tích cực so với cùng kỳ.

Ngoài ra, Công ty tiếp tục mở rộng sử dụng một số loại nguyên vật liệu thay thế phù hợp nhằm tối ưu chi phí sản xuất. Giá nguyên vật liệu bình quân trong năm 2025 duy trì ở mức tương đối ổn định, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt hoạt động của công ty năm 2025.

2.1. Công tác thị trường 2025.

Công tác phát triển sản phẩm và thị trường luôn được quan tâm với định hướng cụ thể là:

Duy trì và mở rộng thêm sản phẩm xe máy của các khách hàng truyền thống; phát triển các sản phẩm mới có độ chính xác cao hướng đến xuất khẩu phục vụ cho khách hàng của công ty như Honda, Atsumitec, Yamaha, Piaggio, MAP...

Tiếp cận và cung cấp thêm các sản phẩm mới, đồng thời tiếp tục phát triển các sản phẩm, khách hàng ngoài xe máy như Vinfast, Schaeffler, KDH, Krico, EKD, Thaco, Toyota... giảm dần sự phụ thuộc vào hàng xe máy.

Xúc tiến thị trường xuất khẩu, bao gồm cả xuất khẩu gián tiếp và xuất khẩu trực tiếp. Trước mắt, đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng phụ tùng xe máy và các mặt hàng thế mạnh khác.

Trong năm 2025, Công ty đã phát triển, đưa vào sản xuất 149 sản phẩm mới cho 11 khách hàng trong và ngoài nước, chủ yếu của Thaco, Schaeffler, Sumitomo Heavy Industries, Piaggio, Tibico, EKD, HTV...

2.2. Công tác đầu tư.

Trong năm 2025, Công ty đã đầu tư mua sắm được 20 hạng mục bao gồm gia công cơ khí, máy cà biên dạng, máy đo độ cứng, máy mài và đánh bóng mẫu tự động, máy cắt mẫu, xe ô tô 7 chỗ... cùng với hạng mục lắp đặt trạm bơm tổng, hệ thống đường ống dẫn nước, hòng nước chữa cháy với giá trị đầu tư sau thuế đã giải ngân là 41,624 tỷ đồng.

Các máy móc thiết bị được đưa vào sản xuất kịp thời bổ sung tăng năng lực một số dây chuyền sản xuất và thay thế một số thiết bị cũ, lạc hậu không đảm bảo chất lượng sản xuất theo hướng tăng năng suất và chất lượng sản phẩm để giảm chi phí sản xuất tăng hiệu quả kinh doanh

2.3. Công tác tài chính.

Thực hiện đúng theo quy định của Luật kế toán và các quy định có liên quan của Nhà nước.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.

Đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.4. Công tác nhân sự, tiền lương.

Nhân lực của Công ty vẫn duy trì sự ổn định, không có biến động hay bất thường. Người lao động được đảm bảo có việc làm và thu nhập ổn định, đóng bảo hiểm đầy đủ theo quy định.

Số lao động tăng trong kỳ là 08 người, số lao động giảm trong kỳ là 33 người. Lao động bình quân Công ty năm 2025 là 1.075 người bằng 97,99% so với cùng kỳ năm 2024. Độ tuổi lao động bình quân hiện tại là 42 tuổi.

Năm 2025, thu nhập bình quân đạt trên 15 triệu đồng/người/tháng.

2.5. Công tác khác.

Hệ thống quản lý theo ISO-5S duy trì và cải tiến thường xuyên góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo đúng quy định của Nhà nước.

Đã hoàn thành việc cấp chứng nhận hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018

Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy theo kế hoạch đề ra, đảm bảo chất lượng.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Giá trị SXCN	Tỷ.Đ	905,68	986
2	Tổng doanh thu	Tỷ.Đ	944,49	1.034
	- Doanh thu BH&CCDV	Tỷ.Đ	938,81	1.033
	- Doanh thu HĐ tài chính và thu nhập khác	Tỷ.Đ	5,68	1
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.Đ	78,47	78,5
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.Đ	62,39	62,8
5	Thu nhập BQ của người lao động	Tr.Đ	15,78	17,069
6	Nộp ngân sách nhà nước	%	100	100

Trong cơ cấu tổng doanh thu kế hoạch năm 2026, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là chỉ tiêu gắn trực tiếp với hoạt động sản xuất kinh doanh chính và khả năng điều hành, kiểm soát của Công ty, đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 1.033 tỷ đồng (tăng 10% so với thực hiện năm 2025). Đối với doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác, đây là các khoản doanh thu mang tính phát sinh bị động, phụ thuộc nhiều vào yếu tố khách quan và không phải hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

2. Những thuận lợi, khó khăn thách thức trong triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

2.1 Thuận lợi

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 đặt mục tiêu tăng trưởng hai con số từ năm 2026, điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho thị trường trong nước phát triển.

Dung lượng thị trường xe máy xăng năm 2026 vẫn đạt mức khoảng 2,5 triệu xe, trong đó Honda Việt Nam, khách hàng lớn nhất của FUTU1 dự kiến 2.0 triệu xe, vì vậy mặt hàng xe máy trong ngắn hạn vẫn mang đến doanh thu và lợi nhuận để Công ty xây dựng mục tiêu đầu tư, phát triển trong trung và dài hạn.

Theo dự kiến, sản lượng xuất khẩu trong năm 2026 vẫn sẽ tiếp tục tăng trưởng so với năm 2025, đây là một tín hiệu rất tốt thể hiện chủ trương đúng đắn của Công ty trong việc mở rộng thị trường xuất khẩu

Một số nhóm sản phẩm mới trọng điểm sẽ vào sản xuất loạt với sản lượng tương đối lớn, như nhóm chi tiết của Haothing, Powernice, Asa Abloy, Tibico... góp phần vào doanh thu năm 2026.

Các hệ thống quản lý của công ty được vận hành hiệu quả, các dây chuyền sản xuất thường xuyên được đầu tư nâng cấp, cải tạo, sắp xếp phù hợp với từng thời điểm, đảm bảo KHSX kinh doanh.

2.1. Khó khăn

Lộ trình cấm xe xăng tại Hà Nội theo Chỉ thị 20/CT-TTg của chính phủ cũng như các đô thị lớn sẽ làm sản lượng xe máy xăng giảm sâu trong thời gian tới. Cụ thể tháng 8/2025 HVN đã thông báo cắt giảm sản lượng đột ngột kỳ 102 khoảng 280.000 nghìn xe.

Sự phát triển nhanh của xe điện, xe máy điện do có định hướng và hỗ trợ của chính phủ sẽ làm thu hẹp dần thị trường xe máy sử dụng động cơ đốt trong, trong khi số lượng chi tiết của Công ty tham gia vào thị trường xe điện còn rất hạn chế.

Sự cạnh tranh của các nhà cung cấp trong nước và trên khu vực; yêu cầu hạ giá của khách hàng là sức ép lớn về doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Việt Nam vẫn đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, chủ yếu do các nguyên nhân như tình hình kinh tế- chính trị khu vực, thế giới diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro về tăng trưởng, lạm phát, giá dầu, ổn định tài chính, chuỗi cung ứng sản xuất, tiêu dùng...

Tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Những tác động của xung đột chính trị kéo dài, chính sách thuế quan của Mỹ, biến đổi khí hậu, thiên tai ... ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực của các nước.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp triển khai năm 2026

Tăng cường công tác bán hàng, bao gồm cả hàng khách lẻ, hàng phụ tùng xe máy, sản phẩm cuộc bàn với mục tiêu tăng doanh thu; chuẩn bị các điều kiện đáp ứng nhanh nhất đơn hàng của khách hàng.

Tăng cường việc tiếp xúc khách hàng, tìm kiếm khách hàng mới, sản phẩm mới phù hợp với năng lực và xu hướng phát triển của Công ty.

Duy trì công tác lập kế hoạch vật tư, kiểm soát tiêu hao vật tư, kiểm soát tồn kho vật tư, tồn kho sản phẩm hợp lý, cải tiến rút ngắn thời gian sản xuất sản phẩm, tránh tồn đọng vốn.

Thường xuyên quan tâm việc rà soát, kiểm tra thực hiện công tác cải tiến, tiết giảm chi phí.

Đẩy nhanh tiến độ sản xuất sản phẩm mới, sản xuất mẫu nhằm rút ngắn thời gian, tiến độ thực hiện, nhanh chóng đưa sản phẩm mới vào sản xuất, tăng doanh thu.

Tiếp cận, triển khai áp dụng các giải pháp quản trị, quản lý sản xuất, quản lý công việc nhằm nâng cao hiệu quả công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh, đặc biệt là ứng dụng chuyển đổi số vào sản xuất, hoàn thiện các module trên phần mềm VEAM theo đúng kế hoạch đề ra.

Tăng cường công tác thăm quan, học hỏi đào tạo chuyên môn, đào tạo lý luận nhằm nâng cao năng lực quản lý, quản trị, vai trò tiên phong, gương mẫu, dẫn dắt đối với lãnh đạo, cán bộ quản lý, nâng cao tay nghề người lao động.

Nghiên cứu áp dụng công nghệ mới, tối ưu các quy trình sản xuất từ tạo phôi, gia công cơ khí mục tiêu giảm chi phí, tăng năng xuất, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

Mở rộng thị trường xuất khẩu: Nắm bắt cơ hội từ việc tăng cường xuất khẩu sản phẩm, đặc biệt là đối tác chính như Piaggio Italia, Sumitomo Philippines INC, Sumitomo Nacco, Công ty Toyota VN, Công ty EKD Italia, Công ty MAP

Triển khai thực hiện đầu tư các máy móc thiết bị theo kế hoạch để bổ sung kịp thời năng lực gia công tại các nguyên công quan trọng và nút thắt trong sản xuất.

Triển khai hợp tác sản xuất với nhà cung cấp bên ngoài nhằm tận dụng năng lực thiết bị sản xuất của nhà cung cấp, nắm bắt kịp thời cơ hội sản xuất với khách hàng trong bối cảnh thời gian đầu tư thiết bị không đáp ứng được tiến độ đơn hàng.

Tăng cường tìm hiểu các đơn vị thành viên trong VEAM để hợp tác sản xuất trên nguyên tắc khai thác các thế mạnh, giảm giá thành sản xuất tăng khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

Chuẩn bị cũng như sẵn sàng đầu tư thiết bị công nghệ đáp ứng sản xuất ... khi có các đối tác và sản phẩm mới cũng như công nghệ xanh sạch...

Trên đây là Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY
GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP, TKHĐQT.


Trần Đức Hưng

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Phụ tùng Máy số 1 (FUTU1) theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ FUTU1. HĐQT trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026, cụ thể như sau:

I. CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo quy định tại Điều lệ FUTU1 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị FUTU1 gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên là người đại diện phần vốn của VEAM.

Trong năm 2025, HĐQT không có biến động về nhân sự. HĐQT duy trì cơ cấu gồm các thành viên điều hành và không điều hành, đảm bảo hoạt động quản trị được thực hiện liên tục và phù hợp với yêu cầu quản lý của Công ty.

Danh sách cụ thể như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Văn Thái	Chủ tịch HĐQT không điều hành	25/04/2024	
2	Ông Trần Đức Hưng	Thành viên HĐQT Giám đốc	25/04/2024	
3	Ông Nguyễn Đức Dũng	Thành viên HĐQT Phó Giám đốc	25/04/2024	
4	Ông Vũ Duy Hải	Thành viên HĐQT Phó Giám đốc	25/04/2024	
5	Ông Hồ Ngọc Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	25/04/2024	

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị FUTU1 đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật, đồng thời chủ động chỉ đạo,

giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó duy trì sự ổn định trong hoạt động của Công ty trong bối cảnh kinh tế – thị trường còn nhiều thách thức.

Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp, trao đổi, thảo luận và ra quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền, đồng thời thực hiện các nội dung và nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành và Ban Kiểm soát nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản trị và giám sát.

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 25 phiên họp định kỳ và đột xuất, ban hành 51 Nghị quyết và 14 Quyết định nhằm kịp thời chỉ đạo, điều hành các hoạt động quan trọng của Công ty. Danh sách các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2025 đã được lập mục riêng trên Báo cáo tình hình quản trị năm 2025. Báo cáo này đã được công bố tại mục Quan hệ cổ đông trên trang thông tin điện tử của FUTU1 tại địa chỉ <http://futu1.com.vn/> từ ngày 23/01/2026 và trên các hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định.

Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT FUTU1 năm 2025 thông qua một số vấn đề chính sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường.
- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về kế hoạch SXKD năm 2025; theo dõi và giám sát tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.
- Xem xét và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch với bên liên quan theo đúng quy định pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT cũng như tình hình thực hiện chiến lược phát triển của Công ty.
- Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025, phê duyệt chủ trương đầu tư và các nội dung liên quan đến quản lý hoạt động đầu tư.
- Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2024 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông, Công ty và người lao động.

2. Báo cáo giao dịch giữa Công ty với người liên quan

Giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan: Trình tự và thủ tục phê duyệt giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan thực hiện nghiêm túc theo luật doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán, Điều lệ và Quy chế nội bộ của FUTU1.

Toàn bộ các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan đã được báo cáo chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị năm 2025. Báo cáo này đã được công bố tại mục Quan hệ cổ đông trên trang thông tin điện tử của FUTU1 tại địa chỉ <http://futu1.com.vn/> từ ngày 23/01/2026 và trên các hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định.

3. Thù lao của HĐQT

Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 phê duyệt;

Kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao HĐQT 2025:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Thành phần	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	1.494	1.723,91
2	Thành viên HĐQT	4	455	525,53
	Cộng		1.949	2.249,44

Kết quả thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị tăng so với kế hoạch, tương ứng với mức lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, bảo đảm phù hợp với cơ chế chi trả đã được phê duyệt.

Thu nhập chi tiết của từng thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng được trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của FUTU1. Báo cáo này đã được công bố tại chuyên mục Quan hệ cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty (<http://futu1.com.vn>) từ ngày 09/03/2026 và đăng tải trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định.

4. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

4.1. Phương pháp kiểm tra, giám sát

Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát Ban Điều hành thông qua các cuộc họp định kỳ và đột xuất, trong đó các thành viên HĐQT trao đổi, chất vấn về việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Bên cạnh đó, HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để duy trì việc kiểm tra, giám sát hoạt động của FUTU1 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4.2. Kết quả hoạt động của Ban điều hành năm 2025

Năm 2025, trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều yếu tố biến động, thị trường tiêu thụ một số sản phẩm cơ khí, đặc biệt là phụ tùng xe máy, có sự thay đổi, Ban Điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty theo các mục tiêu và kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua, trên cơ sở tuân thủ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở đó, Ban Điều hành đã triển khai các giải pháp nhằm duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung nâng cao hiệu quả quản trị sản xuất, kiểm soát chi phí, đồng thời mở rộng phát triển các nhóm sản phẩm cơ khí ngoài lĩnh vực phụ tùng xe máy và tăng cường hoạt động xuất khẩu.

Nhờ các giải pháp điều hành kịp thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 cơ bản được duy trì ổn định và đạt được một số kết quả tích cực; trong đó, lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và cải thiện thu nhập của người lao động.

- Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	TH 2024	KH 2025	TH 2025	So sánh (%)	
						TH 2025/TH 2024	TH 2025/KH 2025
1	Giá trị sản xuất CN	Tỷ đồng	889,24	925	905,68	101,85%	97,91%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	923,48	960	944,49	102,28%	98,38%
	- Doanh thu BH&CCDV	Tỷ đồng	920,49	960	938,81	101,99%	97,79%
	- Doanh thu HĐ tài chính và thu nhập khác	Tỷ đồng	2,99	0	5,68	189,97%	-
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	87,87	68	78,47	89,30%	115,40%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	69,43	54,4	62,39	89,86%	114,69%

Trong năm 2025, một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty chưa đạt kế hoạch đề ra: Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 97,91% kế hoạch, tổng doanh thu đạt 98,38% kế hoạch; trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 97,79% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ biến động của thị trường tiêu thụ sản phẩm cơ khí, đặc biệt là lĩnh vực phụ tùng xe máy, cùng với sự thay đổi nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, với việc chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, tăng cường kiểm soát chi phí, tối ưu hóa quy trình sản xuất và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, Công ty đã đạt mức lợi nhuận sau thuế vượt 14,69% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời lợi nhuận trước thuế đạt 78,47 tỷ đồng. Kết quả này cho thấy sự cải thiện về hiệu quả hoạt động so với kế hoạch và khả năng thích ứng của Công ty trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

4.3. Đánh giá

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025. Dưới sự điều hành của Giám đốc và Ban điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh của FUTU1 được duy trì ổn định và các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của Công ty cơ bản được hoàn thành.

Ban Giám đốc đã chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tập trung chỉ đạo công tác quản lý sản xuất, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Công tác điều hành được thực hiện phù hợp với định hướng phát triển của Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Bên cạnh đó, Ban Giám đốc luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ trong quá trình điều hành hoạt động của doanh nghiệp, góp phần duy trì hoạt động của Công ty được triển khai ổn định và đúng định hướng.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

1. Định hướng chiến lược

Trong năm 2026, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ; đồng thời tăng cường công tác giám sát và phối hợp với Ban Kiểm soát, Ban Điều hành nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị định hướng và chỉ đạo Ban Điều hành triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo hướng ổn định và hiệu quả, tập trung duy trì và phát triển quan hệ với các khách hàng truyền thống, đồng thời đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường và tìm kiếm khách hàng mới nhằm gia tăng sản lượng và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Cùng với đó, Hội đồng quản trị định hướng tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức sản xuất theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động; chú trọng phát triển nguồn nhân lực và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới; đồng thời tăng cường quản trị chi phí, hoàn thiện các cơ chế, quy chế nội bộ và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực của Công ty.

Hội đồng quản trị cũng sẽ tiếp tục đồng hành và giám sát Ban Điều hành trong quá trình triển khai các giải pháp phát triển thị trường, củng cố quan hệ đối tác, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong trung và dài hạn.

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026.

2.1. Các nội dung chỉ đạo và định hướng

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Điều hành triển khai hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và bối cảnh thị trường, đồng thời bám sát định hướng điều hành kinh tế của Chính phủ, Bộ công thương, VEAM; phấn đấu đạt mức tăng trưởng hai con số, gắn với yêu cầu nâng cao

500

500

CÔNG
CỐ
UT

YÊN

hiệu quả hoạt động và từng bước chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo định hướng phát triển của Công ty.

- Chỉ đạo triển khai cơ cấu sản phẩm theo lộ trình phù hợp, duy trì nhóm sản phẩm truyền thống để bảo đảm ổn định sản xuất và nguồn lực tài chính; đẩy mạnh phát triển các nhóm sản phẩm cơ khí khác có giá trị gia tăng cao, đáp ứng nhu cầu chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế, trong đó tập trung các sản phẩm ngoài lĩnh vực xe máy.

- Chỉ đạo khai thác tối đa tiềm năng hợp tác từ các đối tác chiến lược hiện có, củng cố quan hệ ổn định và phát triển các cơ hội tăng sản lượng từ các đối tác hiện hữu, đồng thời tiếp tục xúc tiến thương mại, mở rộng mạng lưới khách hàng mới trong và ngoài nước.

- Chỉ đạo tinh gọn cơ cấu tổ chức sản xuất, rà soát và bố trí lại nhân sự phù hợp với năng lực, phẩm chất và khả năng dẫn dắt, đảm bảo các vị trí quan trọng, then chốt trong công ty vận hành hiệu quả. Đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng quản lý của đội ngũ nhân lực, đặc biệt là các bộ phận liên quan đến phát triển sản phẩm mới, công nghệ và xúc tiến thương mại.

- Chỉ đạo tăng cường quản trị chi phí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của công ty, bao gồm kiểm soát nguyên vật liệu, tối ưu hóa tồn kho, cải tiến quy trình sản xuất và hoàn thiện các cơ chế, quy chế nội bộ để nâng cao hiệu quả điều hành.

- Khuyến khích Ban Điều hành áp dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ và chuyển đổi số phù hợp, nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Chỉ đạo thực hiện các chính sách về khen thưởng, phúc lợi và đãi ngộ phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, bảo đảm thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao, đồng thời tuân thủ đầy đủ các quy định về quản trị, an toàn lao động và pháp luật.

- Đồng thời, Hội đồng quản trị sẽ theo dõi sát sao tiến độ thực hiện kế hoạch, tạo điều kiện và hỗ trợ Ban Điều hành trong việc khai thác cơ hội thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo các mục tiêu chiến lược của công ty được thực hiện một cách hiệu quả và bền vững.

2.2. Các nội dung giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành

- Giám sát tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các mục tiêu tăng trưởng theo định hướng của Chính phủ Bộ công thương, VEAM và chiến lược phát triển trung hạn của Công ty.

- Theo dõi việc triển khai các nhóm sản phẩm mới, các dự án cơ khí ngoài lĩnh

T
I
A
G
I
T

vực xe máy, đảm bảo phù hợp với năng lực thiết bị, nguồn nhân lực và nhu cầu thị trường.

- Hỗ trợ Ban Điều hành trong việc khai thác tối đa tiềm năng từ các đối tác hiện hữu, đồng thời thúc đẩy xúc tiến thương mại và phát triển khách hàng mới một cách chủ động, bền vững.

- Giám sát quá trình rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức và bố trí nhân sự phù hợp, đặc biệt các vị trí quan trọng và nhạy cảm, đảm bảo năng lực, phẩm chất và khả năng dẫn dắt của từng cán bộ quản lý.

- Kiểm tra, theo dõi công tác quản trị chi phí, đầu tư thiết bị, vật tư nguyên liệu và tồn kho, đảm bảo sử dụng hợp lý nguồn lực, nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh.

- Giám sát việc triển khai các hoạt động cải tiến sản xuất (Kaizen, tự động hóa, chuyển đổi số) nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và tối ưu hóa chi phí.

- Thường xuyên trao đổi, phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành để xử lý kịp thời các vướng mắc, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, HĐQT đề xuất các chỉ tiêu chủ yếu như sau trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Giá trị sản xuất CN	Tỷ đồng	905,68	986
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	944,49	1.034
	- Doanh thu BH&CCDV	Tỷ đồng	938,81	1.033
	- Doanh thu HĐ tài chính và thu nhập khác	Tỷ đồng	5,68	1
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	78,47	78,5
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	62,39	62,8
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đồng/người/tháng	15,78	17,069

Trong cơ cấu tổng doanh thu kế hoạch năm 2026, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là chỉ tiêu gắn trực tiếp với hoạt động sản xuất kinh doanh chính và khả năng điều hành, kiểm soát của Công ty; do đó HĐQT đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 1.033 tỷ đồng (tăng 10% so với thực hiện năm 2025). Đối với doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác, đây là các khoản doanh thu mang tính phát sinh bị động, phụ thuộc nhiều vào yếu tố khách quan và không phải hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT FUTU1 năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. Với tất cả trách nhiệm của mình, cùng với sự triển khai quyết liệt

của Ban điều hành; sự đồng lòng nhất trí, ý chí quyết tâm của toàn thể người lao động, sự ủng hộ của quý vị cổ đông. HĐQT định hướng và phối hợp cùng Ban điều hành nhằm thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ thông qua, hướng tới việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và người lao động.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông;
- Ban KS;
- Lưu: VP, HĐQT.

Ng
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Thái



Số:

Thái Nguyên, ngày.....tháng.....năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025
và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2026
của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Phụ tùng Máy số 1**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1 (FUTU1) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2021;

Căn Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 và Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý và Ban kiểm soát FUTU1;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh của FUTU1 năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Hội đồng quản trị FUTU1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so sánh
A	B	1	2	3	4 = 3/2
I	Hội đồng quản trị	05	1.949	2.249	115%
II	Ban kiểm soát	03	342	390	114%
	Tổng	08	2.291	2.639	115%

Kết quả Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bằng 115% cao hơn so với kế hoạch do lợi nhuận thực hiện tăng 15% so với lợi nhuận kế hoạch.

2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch
I	Hội đồng quản trị	05	2.571
II	Ban Kiểm soát	03	450
	Tổng cộng	8	3.021

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026, Công ty sẽ xem xét để trích lập Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2026 tăng hoặc giảm tương ứng với phần lợi nhuận thực hiện nhưng mức tăng không quá 20%, mức giảm không quá 40% kế hoạch;

Mức tiền lương, thù lao cụ thể từng chức danh thực hiện theo Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý và Ban kiểm soát hiện hành của Công ty. Các quyền lợi khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định pháp luật, Điều lệ và các Quy chế Công ty;

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: NSTL, TKHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Văn Thái



Số:

Tr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2025, kế hoạch lợi nhuận 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1 (FUTU1) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;

Căn cứ tình hình tài chính của công ty;

Hội đồng quản trị FUTU1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch lợi nhuận 2026 như sau:

I. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2025

1. Trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận sau thuế để lại từ các năm trước	0	-
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	62.391.321.985	-
3	Tổng lợi nhuận sau thuế đến hết 31/12/2025	62.391.321.985	-
4	Phân phối lợi nhuận	62.391.321.985	100%
4.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	30.260.770.714	48,5%
4.2	Quỹ thưởng Người quản lý, điều hành	929.639.100	1,49%
4.3	Lợi nhuận chia cổ tức (4.407đ/1CP)	31.200.912.171	50,01%

2. Chia cổ tức 2025:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền, cụ thể:

- Mức chi trả cổ tức: **4.407 đồng/cổ phiếu;**
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: **31.200.912.171 đồng**

3. Triển khai thực hiện

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức được Đại hội thông qua, Đại hội giao HĐQT căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2026 tổ chức triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức cho các cổ đông đảm bảo đúng quy định tại Điều lệ FUTU1 và quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.

II. Kế hoạch lợi nhuận năm 2026 và dự kiến mức cổ tức chi trả năm 2026

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của FUTU1, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 62.8 tỷ đồng (tương đương 78,5 tỷ trước thuế) và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2026 là trên 30%.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông;
- Ban KS;
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Thái



CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ
TÙNG MÁY SỐ 1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../TT-HDQT

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi mã ngành nghề kinh doanh

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Phụ tùng Máy số 1**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1 được thông qua ngày 27/4/2021;

Để bảo đảm sự phù hợp giữa ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam hiện hành, đồng thời đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn tới, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc điều chỉnh, cập nhật và bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Thực hiện điều chỉnh, cập nhật một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam hiện hành nhằm bảo đảm tính thống nhất trong công tác đăng ký doanh nghiệp và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Bổ sung ngành, nghề kinh doanh Sản xuất hóa chất cơ bản.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc điều chỉnh, cập nhật và bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định các nội dung chi tiết về ngành, nghề kinh doanh và mã ngành tương ứng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HDQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Văn Thái